

Số: **80/2020/QĐST-HNGĐ**

*Điện Biên Phủ, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thùng Thị Đ - sinh năm 1994;

Địa chỉ: Bản N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lò Văn Q - sinh năm 1993;

Địa chỉ: Bản N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thùng Thị Đ và anh Lò Văn Q.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Thùng Thị Đ và anh Lò Văn Q thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Thùng Thị Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thùy T - sinh ngày 15/7/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Thùng Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000224 ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho chị Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường T, TP Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Minh Huệ**